

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D- LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2020/HS-ST
Ngày 06 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D- TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Bùi Văn Sỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Ngọc Hà;
2. Ông Đào Duy Trâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vui – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2020/QĐXXST-HS ngày 24/7/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Thanh T (tên gọi khác: L); sinh năm 1991 tại L; nơi ĐKNKTT: Ấp C, xã B, huyện T, tỉnh Đ; nơi cư trú: Nhà trọ Nguyễn Thị C, khu phố A, phường H, thị xã B, tỉnh B; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Phan Văn P và bà Lữ Thị Kim H; Vợ đã ly hôn là chị Nguyễn Thị Thảo L; Vợ hiện nay là chị Bùi Thị Kim S; bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án: không; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Võ Thúy V; sinh năm 1988; nơi cư trú: đường A, Phường B, Quận M, Thành phố H; anh Phan Tấn B; sinh năm 1986; nơi cư trú: đường H, phường P, Quận T, Thành phố H. Chị V và anh B có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Huỳnh Quốc B; sinh năm 1983; nơi cư trú: cư xá L, Phường M, Quận M, Thành phố H. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Đặng Văn T; sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện D, tỉnh L. Có mặt.

Người làm chứng:

Chị Bùi Thị Kim S; sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn 4, xã Đ, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 29/01/2020, bị cáo Phan Thanh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66K1-292.52 chở chị Bùi Thị Kim S cùng con gái của chị Sang là Nguyễn Bùi Khánh L lưu thông trên Quốc lộ 20 từ thị trấn D về nhà của cha, mẹ chị Sang ở xã Đ, huyện Di Linh. Khi đến khu vực trạm thu phí BOT tại xã Liên Đàm, huyện D thì bị xe ô tô khách biển kiểm soát 51B-274.00 do anh Phan Tấn B điều khiển lưu thông cùng chiều chạy vượt qua và ép xe mô tô của T sát vào lề đường. Vì vậy, T điều khiển xe mô tô vượt qua xe ô tô 51B-274.00 ra hiệu dừng xe để nói chuyện với tài xế nhưng không được. Do bức tức việc tài xế xe ô tô không dừng lại nên T tiếp tục điều khiển xe mô tô vượt qua xe ô tô 51B-274.00, cùng lúc đó chị Sang điện thoại cho anh họ là Đặng Văn T nói về việc bị ép xe và T đang đuổi theo xe ô tô về hướng xã Đ. Khi T đến ngã ba vào thôn N, xã Đ, huyện D thì dừng xe lại chờ, khi xe ô tô 51B-274.00 đến gần T dùng tay ra hiệu nhưng ô tô không dừng lại, T liền xe nhặt 01 cục bê tông bên đường ném vào kính trước xe ô tô 51B-274.00 đang đi tới làm thùng kính chắn gió phía trước và vỡ tấm kính chắn gió phía sau của xe ô tô. Sau đó T điều khiển xe mô tô chạy về hướng thôn N, xã Đ nên anh B điều khiển xe ô tô đuổi theo. Khi xe của anh B đang đuổi theo xe của T thì bị Đặng Văn T chặn lại và dùng mũ bảo hiểm đánh vào người anh nhưng anh B dùng tay đỡ được. Sau đó, anh B đến trình báo cơ quan công an giải quyết.

Quá trình điều tra đã thu giữ vật chứng gồm: 01 cục bê tông bị cáo T dùng ném vào xe ô tô 51B-274.00; 01 tấm kính chắn gió phía trước và 01 tấm kính chắn gió phía sau của xe ô tô 51B-274.00 đã bị hư hỏng (hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện D quản lý); 01 thẻ nhớ ghi hành trình ngày 29/01/2020 của xe ô tô biển kiểm soát 51B-274.00 (hiện lưu giữ trong hồ sơ vụ án). Đối với xe mô tô biển kiểm soát 66K1-292.52 cơ quan Điều tra đã trả lại cho bị cáo T.

Tại Kết luận định giá tài sản số 58/KL- HĐĐG ngày 24/3/2020 của Hội đồng định giá huyện D đã xác định giá trị 02 tấm kính chắn gió của xe ô tô 51B-274.00 bị T ném vỡ có trị giá 19.850.000 đồng. Quá trình điều tra bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, đã bồi thường cho chủ xe ô tô là vợ chồng chị Võ Thúy V, anh Huỳnh Quốc B 17.000.000 đồng để khắc phục thiệt hại. Về phía chị Võ Thúy V, anh Huỳnh Quốc B có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Tại Bản cáo trạng số 41/CTr-VKS ngày 03/7/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố bị cáo Phan Thanh T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Về việc Đặng Văn T dùng mũ bảo hiểm đánh vào người của anh B nhưng không gây thương tích và anh B đã làm đơn bãi nại, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Đặng Văn T.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Thanh T thành khẩn khai nhận: Vào khoảng 14 giờ ngày 29/01/2020, T đã dùng 01 cục bê tông ném vào xe ô tô 51B-274.00 đang lưu thông trên Quốc lộ 20 tại khu vực ngã ba vào thôn N, xã Đ làm vỡ 02 tấm kính chắn gió của ô tô gây thiệt hại 19.850.000 đồng. Bị cáo thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, thể hiện thái độ ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa khẳng định hành vi của bị cáo Phan Thanh T đã phạm vào tội cố ý làm hư hỏng tài sản. Đề nghị áp dụng Điều 35, Điều 50, các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự, áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính, xử phạt bị cáo Phan Thanh T từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Điều tra viên và của Cơ quan Điều tra Công an huyện D, Kiểm sát viên và của Viện kiểm sát nhân dân huyện D trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng bảo đảm cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác thực hiện quyền, nghĩa vụ đúng quy định của pháp luật, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Hồ sơ vụ án thể hiện ô tô biển kiểm soát 51B-274.00 thuộc quyền sở hữu của vợ chồng chị Võ Thúy V, anh Phan Tấn B, giao cho anh Huỳnh Quốc B lái xe chở khách hợp đồng và trả công cho anh Bảo theo từng chuyến. Do đó cần xác định vợ chồng chị Võ Thúy V, anh Phan Tấn B là bị hại, anh Huỳnh Quốc B là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, bị hại vợ chồng chị Võ Thúy V, anh Phan Tấn B; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Quốc B; người làm chứng chị Bùi Thị Kim S cùng có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy các đương sự vắng mặt đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra, việc vắng mặt các đương sự không gây trở ngại cho việc xét xử. Cần căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt chị Võ Thúy V, anh Phan Tấn B, anh Huỳnh Quốc B và chị Bùi Thị Kim S là đúng pháp luật.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản sự việc, biên bản hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó có cơ sở xác định: Do bức tức việc bị xe ô tô khách 51B-274.00 do anh Phan Tấn B điều khiển chạy vượt qua và ép xe mô tô do T điều khiển sát vào lề đường. Bị cáo T đã điều khiển xe mô tô vượt qua xe ô tô do anh B điều khiển ra hiệu dừng xe nói chuyện nhưng không được. Vì vậy, vào khoảng 14 giờ ngày 29/01/2020 bị cáo T đã dùng 01 cục bê tông ném vào xe ô tô 51B-274.00 đang lưu thông trên Quốc lộ 20 tại khu vực ngã ba vào thôn N, xã Đ, làm thủng kính chắn gió phía trước và vỡ kính chắn gió phía của xe ô tô, gây ra thiệt hại trị giá 19.850.000 đồng. Hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại xảy ra; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được bị hại có đơn bãi nại và đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi bị cáo ném vỡ kính xe ô tô xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của chị Võ Thúy V, anh Huỳnh Quốc B được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng nhằm răn đe, giáo dục đối với bản thân bị cáo và phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội do nhất thời nóng nảy, thiếu kiềm chế cảm xúc của bản thân; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo phải nuôi 03 con nhỏ dưới 06 tuổi; tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải, cam kết sẽ tự cải tạo bản thân trở thành người có ích cho xã hội. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội tự cải tạo sửa chữa lỗi lầm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Đối với hành vi của Đặng Văn T dùng vũ khí đánh vào người của anh Phan Tấn B nhưng không gây thương tích và anh B có đơn bãi nại, cơ quan Điều tra đã ra quyết định xử lý hành chính đối với Tiến là đúng pháp luật. Đối với tài sản bị hư hỏng đã được bị cáo bồi thường và bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 thẻ nhớ ghi hành trình của xe ô tô 51B-274.00 vào ngày 29/01/2020 cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án. Đối với xe mô tô 66K1-292.52 cơ quan Điều tra đã trả cho bị cáo T. Đối với 02 tấm kính chắn gió của xe ô tô bị vỡ và 01 cục bê tông không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Phan Thanh T (tên gọi khác: L) phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

- Áp dụng Điều 35, Điều 50, các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Thanh T 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 02 tấm kính chắn gió đã bị vỡ và 01 cục bê tông (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/7/2020 giữ Công an huyện Di Linh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh).

- Về án phí: Buộc bị cáo Phan Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật (người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo đối với phần bản án trực tiếp liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình).

Nơi nhận

- TAND Tỉnh LĐ;
- VKSND tỉnh LĐ;
- VKSND huyện;
- CQ Điều tra Công an huyện;
- CQ Thi hành án hình sự CA huyện;
- Chi cục THADS Di Linh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu án văn (1); hồ sơ (1)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Sỹ

